1

Cuộc hôn nhân giữa tài phiệt và quý tộc

"Trong suốt nhiều năm, tôi là bản sao ngoan ngoãn theo hình ảnh của cha mẹ mình. Đã đến lúc nói ra, trong chừng mực tôi biết được, họ là ai."

Vào ngày 21 tháng Chạp năm 1906, thiếu nữ Françoise Brasseur, ở tuổi mười chín, con gái đại gia ngân hàng xứ Verdun, lên xe hoa với Georges Bertrand de Beauvoir, chàng trai hai mươi tám tuổi lịch lãm, con út trong một gia đình danh giá, là luật sư và cũng là tay phong lưu ở Paris. Đó là cuộc hôn nhân theo sắp đặt của hai bên gia đình theo đúng chuẩn mực của giới thượng lưu quý tộc đương thời, là kế truyền gia sản và nối tiếp các truyền thống đạo đức. Cô dâu mang theo khoản hồi môn hậu hĩnh, còn chú

rể trẻ sở hữu danh tiếng và địa vị xã hội, họ được sắp đặt đến với nhau chỉ vì bổn phận, không có tình yêu. Người ta kết hợp tài sản và tước hiệu, không phải cảm xúc giữa hai con người. Ấy vậy mà, ngẫu nhiên không nằm trong dự kiến của cha mẹ đôi bên, sự kết hợp ấy cũng thành một cuộc hôn nhân đơm hoa tình yêu.

Hẳn nhiên, từ phía nhà cô dâu trẻ không có chuyện cảm xúc. Hai bên gia đình của cô - dòng họ Brasseur bên nội và dòng họ Moret bên ngoại - đều gây dựng gia sản và vị thế xã hội nhờ quan trường và ngành tài chính. Gustave Brasseur, cha của cô dâu Françoise, đã sáng lập và điều hành Ngân hàng Meuse. Nghiêm khắc và bảo thủ, ông nhận từ nền giáo dục Công giáo Dòng Tên[1] những nguyên tắc cứng rắn mà ông tôn thờ, triệt để áp đặt chúng trong gia đình lẫn thương trường. Dù vậy, ông lại thể hiện tư duy hiện đại qua việc quảng cáo trên báo chí để cạnh tranh, tổ chức chiêu đãi xa hoa để các nhà đầu tư tin tưởng. Trái với tầng lớp mình thường kín đáo của chìm của nổi, ông không ngần ngại phô trương sự giàu có khi cần để thuyết phục khách hàng làm ăn với mình. Trong những toan tính ấy, ông lại được bà vợ tâm đầu ý hợp. Bà Lucie Moret, giàu hơn cả chồng, nhưng hình thức kém duyên nên không có mấy người theo đuổi. Bà sống phần lớn thời xuân sắc trong tu viện. Bị mẹ ghẻ lạnh, bà gắn bó sâu sắc với các nữ tu và xem họ như ruột thịt. Cha mẹ chú rể Gustave,

(1) Dòng Tên (tiếng Latinh: Societas Jesu, viết tắt: S.J.) là một dòng tu Công giáo dành cho nam giới, được thành lập vào năm 1539 bởi thánh Ignatiô thành Loyola, thánh Phanxicô Xaviê, thánh Phêrô Favre, cùng các bạn hữu đồng hành đầu tiên. Dòng Tên chính thức được Đức Giáo hoàng Phaolô III phê chuẩn vào năm 1540.

khi chọn bà làm dâu, đã trao cho bà cơ hội thoát ra khỏi tu viện. Và từ đó, bà dốc lòng dốc sức phụng sự chồng.

Đứa con đầu lòng của họ, cô bé Françoise, chào đời năm 1887. Vốn mong con trai, cha mẹ bé không giấu được nỗi thất vọng. Mẹ cô tỏ ra đặc biệt lạnh lùng với con gái, lặp lại hệt trải nghiệm thơ ấu của chính mình. Cậu con trai Hubert ra đời cũng không thay đổi được ác cảm đó. Kể cả sau này, khi cô em út Marie-Thérèse chào đời, được nuông chiều và yêu thương hết mực, cũng vậy. Từ rất nhỏ, cô bé Françoise đã bị gửi đến tu viện Oiseaux ở Verdun, học tất cả mọi điều để trở thành người vợ tốt, người mẹ đảm, và chỉ có vậy. Là một cô gái thông minh, cô ao ước được học hành, đi tu và dạy học. Chỉ có một người hiểu được mong ước này của cô là mẹ bề trên ở tu viện, mẹ Bertrand, dường như bà là người lớn duy nhất thực sự yêu thương cô bé. Nhiều năm sau, mất đi mẹ Bertrand khiến Françoise còn đau đớn hơn cả sự ra đi của mẹ đẻ. Tuy nhiên, phu nhân Brasseur đã luôn giám sát để chắc chắn rằng nghĩa vụ của cô bé Françoise không phải là để học hành trong tu viện, càng không phải để thành giáo viên, mà là để có cuộc hôn nhân môn đăng hộ đối nhằm củng cố vị thế xã hội của gia tộc.

Thế nhưng, vì vô cùng đơn độc và nhút nhát, Françoise rất ít bạn bè, càng không có cơ hội gặp gỡ những người có thể theo đuổi mình. Cô không thân thiết với em trai lẫn em gái, cô biết rất ít về các em, cũng không gần gũi với cha mẹ vốn chẳng mấy quan tâm đến mình. Khi cô sắp tròn đôi mươi, lẽ ra là tuổi

thành thân, nhưng chẳng ai đoái hoài lo lắng, cho đến khi chuyện làm ăn của cha cô gặp trắc trở. Ông thình lình nhớ ra, mình cần phải gả cô con gái lớn càng sớm càng tốt. Có người bạn chung của hai gia đình nhắc đến nhà Beauvoir: kết hợp tài sản của một ngân hàng và một dòng họ quý tộc, đó chính là liên minh lí tưởng.

Dòng dõi chú rể Bertrand de Beauvoir bắt nguồn từ thế kỉ XII, vị tổ tiên đầu tiên được ghi danh là ngài Guillaume de Champeaux, một trong những nhà sáng lập Đại học Paris. Tại vùng Champagne và Bourgogne, gia phả dòng họ Champeaux mở ra nhiều nhánh. Đến đầu thế kỉ XIX, hai nhánh trong số đó kết mối thông gia qua cuộc hôn nhân giữa hai anh em họ xa là Marie Elisabeth de Champeaux và Narcisse Bertrand de Beauvoir. Họ định cư tại Meyrignac, gần Uzerche, trên mảnh đất sau này thành nơi nghỉ dưỡng của đại gia đình.

Con trai họ, chàng Ernest-Narcisse, kết hôn với nàng Léontine - tiểu thư nhà Wartelle, gia đình giàu có miền Bắc nước Pháp - từ đó đặt nền móng cho cơ nghiệp thịnh vượng hiện đại của nhà Beauvoir. Dù là con trưởng và được thừa kế đất đai, ông Ernest-Narcisse chọn sống ở Paris để theo nghiệp công chức trước khi lui về sống ở Meyrignac. Còn Léontine là một phụ nữ nghiêm khắc, thuộc về một dòng họ âm thầm mà đều đặn tích lũy của cải qua nhiều thế hệ. Bà thường kể cho con cái nghe về một tổ tiên của chúng, khi khoe xuất thân quý tộc đã bị xử chém vào năm 1790. *"Dòng họ Beauvoir gốc gác vùng Bourgogne. Bà nội*

xuất thân từ nhà Wartelle ở Arras. Có người trong họ tên là Beauvoir, được phong quý tộc năm 1786, bị chặt đầu vào năm 1790. Từ đó, trong gia đình không còn ai hám danh tước nữa. Tôi thích mê chuyện này!", lời của Hélène, em gái Simone, kể lại trong Hồi kí. Thực ra, câu chuyện này hẳn nhiên dạy họ bài học về tính kín đáo, khiêm nhường, chăm chỉ, đồng thời ngầm khẳng định nguồn gốc quý tộc của gia đình.

Bà Léontine và ông Ernest-Narcisse có ba người con là Gaston, Hélène và Georges. Điền sản ở vùng Meyrignac được trao cho Gaston. Còn Hélène, thành vợ một địa chủ ở vùng lân cận, thì sống tại điền trang La Grillère, cách nhà cha mẹ ruột hơn hai mươi cây số. Còn Georges, sau này là cha của Simone, là cậu con út ít lại yếu ớt nhất trong ba anh em, nên cậu được cánh phụ nữ trong nhà hết mực yêu chiều. Học hành xuất sắc tại trường trung học Stanislas, cậu được mẹ đặt nhiều kì vọng lớn lao. Thế nhưng, bà Léontine mất đột ngột do cơn sốt thương hàn biến chứng thành viêm phổi, để lại cậu con trai mười ba tuổi trong tình cảnh bơ vơ.

Ông Ernest-Narcisse thực ra là người cha yêu thương con nhưng lại ít quan tâm đến việc học hành của chúng. Hai người con đầu đã kết hôn và ra ở riêng, ông cố gắng hoàn tất việc dạy dỗ cậu con út mà không nhận ra nỗi hoang mang trong lòng nó. Cậu bé bước vào tuổi thiếu niên với những nguyên tắc nghiêm khắc được mẹ truyền dạy về tôn giáo, lao động và kỉ luật. Khi mẹ mất, cậu phải đối diện với người cha tuy giữ

lòng trọng đạo nhưng không phải người mộ đạo theo cách thực hành. Ông tuy khuyên con trai hãy học lấy nghề nào đó, nhưng hơn hết vẫn bận tâm về lối sống quý tộc, tức là bằng lợi tức từ tài sản của mình. Dần dần, Georges gạt bỏ đi sự nghiêm khắc từng được mẹ dạy. Thay vì học hành hay làm việc, cậu thích lui tới những nơi tụ họp sang trọng ở Paris. Ở những chốn này, cậu được tiếp đón nồng hậu vì gia thế tốt, ngoại hình ưa nhìn và tính cách dễ mến. Đam mê thật sự của cậu là sân khấu, nhưng trong vị thế của mình, cậu biết làm nghề diễn xuất là điều không tưởng. Dẫu vậy, Georges vẫn tập luyện, nắm trong lòng bàn tay mọi địa điểm sân khấu ở Paris. Mỗi khi có dịp, cậu lại tham gia các đoàn kịch tài tử của giới thượng lưu rất thịnh hành thời đó. Vì phần thừa kế không đủ để sống, cậu đành chọn nghề luật sư. Nghề này chẳng khiến cậu say mê gì mấy, nhưng ít gò bó, đem lại cho cậu địa vị xã hội được nể trọng, cũng như niềm vui diễn thuyết trước công chúng. Lúc cậu gần ba mươi tuổi, người cha quyết định đã đến lúc con trai sống đời độc lập, tự lo cho tương lai. Giải pháp cho điều này là cậu cần tìm mối hôn sự tốt có hồi môn hậu hĩnh để bù đắp cho phần của cải thừa kế ít ỏi của mình.

Và thế là, vào mùa hè năm 1906, chàng và nàng trẻ tuổi, tưởng chừng chẳng có điểm chung nào ngoài xuất thân xã hội, được giới thiệu với nhau tại Houlgate. Với nhà Beauvoir, đó là đảm bảo về của hồi môn và cô gái nề nếp đức hạnh; còn với nhà Brasseur, là cơ hội tiến lên nấc thang xã hội, vì Georges thuộc dòng dõi

quý tộc. Điều kì diệu đã xảy ra: Françoise, cô gái trẻ trung xinh đẹp nói chuyện dễ chịu, và Georges, chàng trai duyên dáng, tinh tế, đã cảm mến nhau. Chỉ vài tuần sau buổi gặp đầu tiên, Georges ngỏ lời, và được chấp thuận: Bốn tháng sau, họ thành vợ thành chồng.

2

Tình yêu, bất chấp tất cả

"Về những năm tháng đầu đời, tôi không nhớ gì khác ngoài một ấn tượng mơ hồ: về điều gì đó có màu đỏ, màu đen, và nóng."

Ngày 9 tháng Giêng năm 1908, chỉ hơn một năm sau khi Françoise và Georges kết hôn, cô bé Simone Ernestine Lucie Marie chào đời. Theo lời những người xung quanh, em bé sơ sinh rất xinh xắn, khỏe mạnh, mái tóc nâu tuyệt đẹp và đôi mắt xanh da trời của dòng họ Beauvoir. Cha mẹ em dường như chẳng buồn vì sinh con gái; ngược lại, họ tự hào về em và không lỡ bất kì dịp âu yếm vỗ về nào. Có lẽ trong lòng mỗi người vẫn còn in đậm kí ức đau buồn về thời thơ ấu: bà mẹ vốn là cô chị cả thiếu thốn tình thương, và ông

bố là cậu con út bị cha quên lãng. Cả nhà họ sống tại địa chỉ số 103 đại lộ Montparnasse, phía trên quán cà phê Rotonde. Françoise hoàn toàn tin cậy vào chồng, anh đã giúp cô khám phá toàn bộ đời sống Paris, sách vở và sân khấu. Anh thường về nhà sau giờ làm với bó hoa màu tím, màu hoa cô ưa thích. Và dẫu cho vài vẩn mây đen tài chính bắt đầu thấp thoáng phía chân trời, thiếu phụ trẻ vẫn chọn cách phớt lờ chúng. Cô mang theo trong hành trang về nhà chồng cả vải vóc, đồ nội thất; còn Georges khởi nghiệp nghề luật sư khá thuận lợi. Chị Louise, thiếu nữ trẻ quê Meyrignac, được ông nội Ernest-Narcisse gửi đến để chăm sóc nhà cửa cho đôi vợ chồng trẻ. Cô ở với nhà họ trong nhiều năm cho đến khi kết hôn, trở thành người quan trọng với Françoise và các con bà nhiều hơn hẳn so với một người giúp việc. "Chính nhờ Louise mà tôi có sự an toàn hằng ngày. [...] Có cô ấy là điều cần thiết và tự nhiên với tôi như mặt đất dưới chân vậy."

Quả thật, chị Louise có nhiệm vụ chăm sóc cô bé Simone: Tắm cho bé, đẩy đi dạo mỗi ngày trong chiếc xe nôi nặng nề, cho bé ăn và canh chừng giấc ngủ. Nhưng cha mẹ bé cũng chăm sóc con rất nhiều theo lời khuyên của các nhà giáo dục thời đó, mỗi ngày đều dành thời gian chơi với cô bé. Họ quyết tâm cho con gái nền giáo dục vững chắc và hiện đại, từ rất sớm đã coi con gái như một người lớn bé nhỏ. Mới lên bốn, nhờ tính tò mò không bao giờ mệt mỏi, cô bé đã biết đọc. Bé biết đặt danh thiếp của mình lên chiếc khay bạc trên tay người hầu đứng ở cửa những nơi tụ họp mà

mẹ bé thường lui tới. Bố mẹ bé ngưỡng mộ con mình thực sự, đâm ra chiều chuộng bé quá mức. Những lần cô bé đỏ mặt tía tai nổi giận bất thình lình đã nổi tiếng trong gia đình và bạn bè, tùy trường hợp mà người ta thấy buồn cười hay khó chịu. Tại vườn Luxembourg, khi đang khóc òa giận dữ vì bị trái ý, cô bé từng đá một quý bà đang cố an ủi mình. Một người họ hàng chuyên viết truyện đạo đức cho thiếu nhi đã lấy chính chuyện ấy để răn dạy các độc giả nhỏ tuổi, nhân tiện cũng lên lớp ông Georges và bà Françoise, vốn bị cả nhà chê trách là sống quá tân thời - cách gọi này chẳng hề mang ý khen ngợi.

"Tôi gào khóc vừa to vừa dai đến nỗi ở vườn Luxembourg đôi khi có người tưởng tôi là đứa trẻ khốn khổ bị hành hạ. 'Tội nghiệp con bé!', một quý bà vừa nói vừa đưa kẹo cho tôi. Tôi cảm ơn bà bằng một cú đá. Chuyện ấy làm cả họ nhà tôi xôn xao náo động; một bà cô mập mạp, có ria mép, chuyên nghề viết, đã kể lại nó trong quyển *Con búp bê kiểu mẫu*."

Tình hình đang như thế thì vào ngày 9 tháng Sáu năm 1910, cô em gái Henriette Hélène ra đời. Lần này, Françoise và Georges mong cậu con trai nên không giấu được nỗi thất vọng vì đứa con thứ hai lại là con gái. Ông ngoại Brasseur gửi thư chúc mừng vì tưởng rằng đứa bé là cháu trai, và chỉ thêm một dòng tái bút: "Bố vừa được biết nó là con gái. Đó là ý Chúa vậy." Hélène nhỏ nhắn hơn chị, mảnh khảnh, tóc vàng, nhưng cũng thừa hưởng đôi mắt xanh của cha. Vì vẻ mong manh như búp bê sứ ấy, cô bé được đặt biệt danh là Poupette -